TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày: 16/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tuyết

Ông Phạm Văn Cư

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Đình Tùng Lâm – Thư ký Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đẩu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2023/TLST-HS ngày 23/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lý Văn G, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1978 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính Nam; Nơi thường trú: 2 T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Học vấn: 02/12; Dân tộc: Hoa; Con ông: Lý Mẫu; Con bà: Đàm Nữ (Nam Nữ); Có vợ tên Trần Hồng P; Có 01 người con, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/7/2003 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 (năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 07/5/2007 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2023 (có mặt tại phiên tòa).

2. Trần Hồng P, sinh ngày 28 tháng 3 năm 1979 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính Nữ; Nơi thường trú: 2 T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nội trợ; Học vấn: 12/12; Dân tộc: Hoa; Con ông: Trần Hồng C; Con bà: Neang M; Có chồng tên Lý Văn G; Có 01 người con, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2023 đến ngày 04/6/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

3. Lý Kim T, sinh ngày 13 tháng 11 năm 1978 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2 T, Phường A, Quận E,

Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 5 T, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 01/12; Dân tộc: Hoa; Con ông: Lý Hải K; Con bà: Hồ N; Có vợ tên Đặng Hồng Y, có 01 người con, sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2023 (có mặt tại phiên tòa).

4. Hà Vĩnh T1, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1990 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: I Đ, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Hà Văn L; Con bà: Trương Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2023 (có mặt tại phiên tòa).

5. Huỳnh Hán H1, sinh ngày 27 tháng 5 năm 1974 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B P, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 2/12; Dân tộc: Hoa; Con ông: Kha Quang M; Con bà: Huỳnh Tô M1; Có vợ tên Long Mỹ H2, có 01 người con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2023 (có mặt tại phiên tòa).

6. Trần Thị P1, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1970 tại: tỉnh Tiền Giang; Giới tính Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 245/2 N, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Trần Văn T2 (Trần Văn T3); Con bà: Bùi Thị P2; Có chồng tên Nguyễn Văn M2 (chết); có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2023 đến ngày 04/6/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1982; Nơi cư trú: 5 T, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bà Quách Tố K1, sinh năm 1949; Nơi cư trú: A P, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bà Lưu Thị Thanh H3, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: D H, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bà Đặng Thị N1, sinh năm 1980: Nơi cư trú: C13B100 N, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 25/5/2023, tại nhà số B T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, tổ trinh sát thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Q bắt quả tang Lý Văn G và Trần Hồng P đang tổ chức cho Lý Kim T, Huỳnh Hán H1, Trần Thị P1, Hà Vĩnh T1, Trần Thị Tuyết N, Quách Tố K1, Lưu Thị Thanh H3, Đặng Thị N1 đánh bạc ăn thua bằng tiền tại hai chiếu bạc. Ngoài ra, tại nhà trên còn có Trịnh Đức M3 và Ngô Thị T4 đang đứng xem những người trên đánh bạc. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và chuyển giao toàn bộ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q lập hồ sơ thụ lý theo thẩm quyền.

Tại chiếu bạc chơi bài binh xập xám gồm những người chơi: Lý Kim T, Huỳnh Hán H1, Trần Thị P1, Hà Vĩnh T1.

Hình thức đánh bài binh xập xám như sau: 04 người chơi sẽ đổ xí ngầu, nếu ai lớn nhất sẽ được làm cái 3 ván, sau đó thì luân phiên nhau thay đổi. Người đánh bạc sử dụng bài tây 52 lá, mỗi người sẽ được chia 13 lá bài và xếp thành 3 chi khác nhau, chi đầu gồm 3 lá (xếp phía trên cùng) chi thứ hai gồm 5 lá bài (xếp ở giữa), chi cuối gồm 5 lá bài (xếp ở dưới cùng). Sau khi xếp xong, người đánh sẽ so sánh các chi bài với nhau để xác định thắng thua, thỏa thuận mỗi chi là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng). Việc so sánh các chi bài là theo thứ tự lớn nhỏ của các lá bài, lớn hơn thì thắng 01 chi, nhỏ hơn thì thua 01 chi. Ngoài ra còn có các cách tính đặc biệt như: Con Ách (A) được tính 4 chi; Sảnh rồng (từ A đến K) được tính 26 chi mỗi người chơi (03 người là 78 chi), 03 cái thùng (5 lá cùng màu, cùng chất) được tính 6 chi mỗi người (03 người là 18 chi); Thùng phá sảnh lớn (10, J, Q, K, A) được tính 10 chi; Thùng phá sảnh nhỏ (A, 2, 3, 4, 5) được tính 7 chi; Thùng phá sảnh thường (05 con đồng chất liên tiếp) không có ách (A) được tính 5 chi; Cù lũ (3 con giống nhau kèm 02 con giống nhau) được tính 1 chi, nếu nằm chi bài thứ 2 tính 2 chi (nhân đôi). Xám cô (3 con giống nhau) được tính 1 chi, nếu nằm ở chi bài 1 được tính 3 chi, nếu xám cô Á (A) nằm chi bài 1 được tính 9 chi, Tứ quý (4 con giống nhau) được tính 4 chi, nếu nằm chi bài thứ 2 được tính 8 chi (nhân đôi). Sau khi xác định số chi thắng, thua thì sẽ quy đổi ra tiền và chung chi tương ứng. Theo luật chơi, bài lớn nhất là bài có thùng phá sảnh, Tứ quý xì, sám cô thì thắng cao nhất là 252 chi (tương đương 2.520.000 đồng. Sòng binh xập sám do G thu tiền xâu khi ván có "đồ chơi" (tứ quý, thùng phá sảnh,...), mỗi ván 10.000 đồng.

Tại chiếu bạc chơi bài tứ sắc gồm những người chơi: Trần Thị Tuyết N, Quách Tố K1, Lưu Thị Thanh H3, Đặng Thị N1.

Hình thức đánh bài tứ sắc như sau: Người đánh bạc đậu 150.000 đồng/chến, sử dụng bộ bài tứ sắc có 112 lá, gồm 4 màu (đỏ, vàng trắng, xanh), mỗi màu có 28 lá bài và được chia thành 7 loại quân khác màu, mỗi quân có 4 lá bài. Người thắng là người chia bài được 21 lá và người chơi thứ 2,3,4 được chia mỗi người 20 lá. Khi đánh bài trên tay không còn lá bài lẽ (bài rác) thì được xem là thắng. Nếu thắng mà trong bài có 4 lá cùng màu giống nhau thì được xem là thắng quan (tới quan), còn lại thì được xem là thắng thường (tới trơn). Hình thức

chơi đậu chến, chơi trên sòng bạc đậu chến mỗi người 150.000 đồng, tổng cộng 4 người 600.000 đồng và mỗi người phải bỏ ra 5.000 đồng (tổng cộng 20.000 đồng) tiền xâu cho Trần Hồng P, tổng số tiền còn trong chến bài là 580.000 đồng. Nếu thắng thường (tới trơn) thì người thua chung cho người thắng, mỗi người là 20.000 đồng (tổng cộng 03 người 60.000 đồng), nếu thắng quan (tới quan) thì người thua chung cho người thắng số tiền 40.000 đồng (tổng cộng 03 người 120.000 đồng). Ngoài ra, mỗi ván chơi còn cá tướng vàng, mỗi con 5.000 đồng/con, nếu 01 người chơi trong 01 ván có 04 con tướng vàng trong bài thì số tiền ăn sẽ gấp đôi lên 10.000 đồng/con, còn lại thì tướng vàng tính 5.000 đồng/con. Tiền thắng thua được chung chi bằng số tiền đã đậu chến, nếu 1 người chơi hết tiền thì chến bài kết thúc. Tiền xâu sẽ được Trần Hồng P thu ở đầu mỗi chến bài, một con bạc thu 5.000 đồng, tổng 4 người là 20.000đồng/chến.

Tại Cơ quan điều tra Công an Q, Lý Văn G và Trần Hồng P khai nhận: P và G là vợ chồng, cùng sống và buôn bán cà phê, nước giải khát tại nhà số B T, Phường A, Quận E. Do cần tiền tiêu xài, cả hai nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc, với cách thức: Hằng ngày, G và P mở quán bán cà phê, đến 12 giờ trưa thì bắt đầu cho người vào nhà tham gia đánh bạc đến chiều tối cùng ngày thì sẽ kết thúc. Công cụ dùng để đánh bạc do G chuẩn bị, mua từ tiệm tạp hóa không rõ địa chỉ, mỗi ngày tổ chức hai chiếu bạc đánh bài binh xập xám và tứ sắc. Đối với chiếu bạc binh xập xám, Giám thu xâu 10.000 đồng/ván khi trong ván bài có tứ quý, thùng phá sảnh...(còn gọi là mậu binh), còn P thu xâu 20.000 đồng/chến đối với chiếu bạc đánh bài tứ sắc, trung bình mỗi ngày cả hai thu xâu được khoảng 300.000 đồng.

Vào ngày 25/5/2023, G và P tổ chức cho Lý Kim T, Huỳnh Hán H1, Trần Thị P1, Hà Vĩnh T1 đánh bạc ở chiếu bạc binh xập xám tính chi và Trần Thị Tuyết N, Quách Tố K1, Lưu Thị Thanh H3, Đặng Thị N1 đánh bạc ở chiếu bạc đánh bài tứ sắc. G là người thu tiền xâu ở chiếu bạc binh sập xám được 160.000 đồng, P là người thu tiền xâu ở chiếu bạc tứ sắc được 40.000 đồng thì Công an phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định, G và P đã thu lợi bất chính khoảng 8.000.000 đồng từ việc tổ chức đánh bạc. Số tiền 5.800.000 đồng thu giữ trong người Giám khi bắt quả tang là tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc.

Nhóm những người tham gia đánh bạc khai nhận:

- Lý Kim T mang theo số tiền 980.000 đồng dùng để đánh bạc bằng hình thức chơi bài binh xập xám ăn thua bằng tiền, mỗi chi 10.000 đồng, T chơi khoảng 30 ván, T thua 30.000 đồng, sau đó Cơ quan Công an vào bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 3.875.000 đồng cùng với dụng cụ để sử dụng đánh bạc, thu giữ tiền xâu là 160.000 đồng. Cơ quan Công an đã thu giữ trong người T số tiền 600.000 đồng dùng để đánh bạc, tiền trên chiếu bạc của T có 350.000 đồng.

- Huỳnh Hán H1 mang theo 3.300.000 đồng dùng để đánh bạc, bằng hình thức chơi bài binh xập xám ăn thua bằng tiền, mỗi chi 10.000 đồng, H1 chơi

khoảng 30 ván, H1 thắng khoảng 1.770.000 đồng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 3.875.000 đồng cùng với dụng cụ để sử dụng đánh bạc, thu giữ tiền xâu là 160.000 đồng. H1 bị thu giữ trong người số tiền 3.300.000 đồng dùng để đánh bạc, tiền trên chiếu bạc của H1 có 1.770.000 đồng.

- Trần Thị P1 mang theo 4.500.000 đồng để đánh bạc, bằng hình thức chơi bài binh xập xám ăn thua bằng tiền, mỗi chi 10.000 đồng, P1 chơi khoảng 30 ván, thua khoảng 2.000.000 đồng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 3.875.000 đồng cùng với dụng cụ để sử dụng đánh bạc, thu giữ tiền xâu là 160.000 đồng, P1 bị thu giữ trong người số tiền 1.560.000 đồng dùng để đánh bạc, tiền trên chiếu bạc của P1 có 940.000 đồng.

- Hà Vĩnh T1 mang theo 1.515.000 đồng để đánh bạc, bằng hình thức chơi bài binh xập xám ăn thua bằng tiền, mỗi chi 10.000 đồng, T1 chơi khoảng 30 ván, thắng khoảng 400.000 đồng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 3.875.000 đồng cùng với dụng cụ để sử dụng đánh bạc, thu giữ tiền xâu là 160.000 đồng. T1 bị thu giữ trong người số tiền 1.100.000 đồng dùng để đánh bạc, tiền trên chiếu bạc của T1 có 815.000 đồng.

- Trần Thị Tuyết N mang theo 370.000 đồng dùng để đánh bạc, bằng hình thức chơi bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, mỗi chến 150.000 đồng, khi chơi đến chến thứ 2, thắng được 50.000 đồng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 600.000 đồng cùng với các dụng cụ sử dụng để đánh bài tứ sắc, thu giữ tiền xâu từ đánh bài tứ sắc là 40.000 đồng, N bị thu giữ trong người số tiền 170.000 đồng dùng để đánh bạc.

- Quách Tố K1 mang theo 750.000 đồng dùng để đánh bạc, bằng hình thức chơi bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, mỗi chến 150.000 đồng, khi chơi đến chến thứ 2, thắng 30.000 đồng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 600.000 đồng cùng với các dụng cụ sử dụng để đánh bài tứ sắc, thu giữ tiền xâu từ đánh bài tứ sắc là 40.000 đồng, K1 bị thu giữ trong người số tiền 600.000 đồng dùng để đánh bạc.

- Lưu Thị Thanh H3 mang theo 760.000 đồng dùng để đánh bạc, bằng hình thức chơi bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, mỗi chến 150.000 đồng, khi chơi đến chến thứ 2, thua 160.000 đồng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 600.000 đồng cùng với các dụng cụ sử dụng để đánh bài tứ sắc, thu giữ tiền xâu từ đánh bài tứ sắc là 40.000 đồng, H3 bị thu giữ trong người số tiền 610.000 đồng dùng để đánh bạc.

- Đặng Thị N1 mang theo 210.000 đồng dùng để đánh bạc, bằng hình thức chơi bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, mỗi chến 150.000 đồng, khi chơi đến chến thứ 2, thắng 50.000 đồng thì bị bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 600.000 đồng cùng với các dụng cụ sử dụng để đánh bài tứ sắc, thu giữ tiền xâu từ đánh bài tứ sắc là 40.000 đồng, N1 bị thu giữ trong người số tiền 60.000 đồng dùng để đánh bạc.

Qua điều tra đã xác định, tổng số tiền dùng để đánh bạc tại chiếu bạc binh xập xám là 10.595.000 đồng, tổng số tiền dùng để đánh bạc tại chiếu bạc đánh bài tứ sắc là 2.080.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 03 (ba) bộ bài tây loại 52 lá; 07 (bảy) hột xí ngầu; 01 (một) tô bằng sứ màu trắng có hoa văn màu đỏ; 01 (một) rổ màu đỏ; 19 (mười chín) bộ bài tứ sắc; 01 (một) tô bằng nhựa màu xanh; 01 (một) thảm bằng vải màu đen xám kích thước 1,5x1m; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus Plus, số I: 353333074055474; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1901, số I: 860062048642796; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, số I: 350013885756766; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51, số I: 353544563283126; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số I: 357210361821436; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 4 Pro, số I: 861728043598931; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số seri: 352404055241135; 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel Vision 1 Pro, số I: 350932752383406; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12, số I: 358209597801003; 01 (một) điện thoại di động hiệu S S10 Lite, số I: 353293110020983; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số I: 357210361821436; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS, số I: 357236098248031; số tiền 17.075.000 đồng (mười bảy triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 82/CT-VKS ngày 18/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lý Văn G và Trần Hồng P về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố các bị cáo Lý Kim T, Hà Vĩnh T1, Huỳnh Hán H1, Trần Thị P1 về tội: "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Văn G và Trần Hồng P về tội: "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Lý Kim T, Hà Vĩnh T1, Huỳnh Hán H1, Trần Thị P1 về tội "Đánh bạc".

Đề nghị áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 322; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lý Văn G với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 322; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Hồng P với mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo

Trần Thị P1 với mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt các bị cáo Lý Kim T, Huỳnh Hán H1, Hà Vĩnh T1 với mức án từ 07 (bảy) tháng đến 10 (mười) tháng tù và xem xét xử mức hình phạt tù bằng với thời gian đã tạm giam các bị cáo và xem xét trả tự do cho các bị cáo nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

Các bị cáo không có ý kiến tự bào chữa, không tranh luận và đều nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, cùng với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lý Văn G và Trần Hồng P sử dụng nơi ở của mình tại căn nhà số B T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh để tổ chức cho người khác đánh bạc ăn thua tiền bằng hình thức chơi bài binh xập xám và bài tứ sắc. Ngày 25/5/2023, khi cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang Lý Văn G và Trần Hồng P đang tổ chức 02 sòng bạc: Tại sòng bạc thứ nhất gồm những người chơi đánh bài binh xập xám: Lý Kim T, Hà Vĩnh T1, Huỳnh Hán H1, Trần Thị P1 và thu giữ tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.595.000 đồng (mười triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng); tại sòng bạc thứ hai gồm những người chơi đánh bài tứ sắc: Trần Thị Tuyết N, Quách Tố K1, Lưu Thị Thanh H3, Đặng Thị N1 và thu giữ tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.080.000 đồng (hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng); bị cáo Lý Văn G và Trần Hồng P đã thu lợi bất chính từ việc thu tiền xâu của những người chơi đánh bạc tổng cộng 8.000.000 đồng(tám triệu đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo Lý Văn G và Trần Hồng P đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo Lý Kim T, Hà Vĩnh T1, Huỳnh Hán H1, Trần Thị P1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét các bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng nhận thức hành vi phạm tội của mình, các bị cáo biết rất rõ Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc dưới nhiều hình thức nhưng vì hám lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Bị cáo Lý Văn G và Trần Hồng P là người tổ chức đánh bạc và hưởng lợi từ việc thu tiền xâu từ những người đánh bạc. Bị cáo G và P là vợ chồng với nhau, phạm tội với vai trò đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, bị cáo G là người khởi xướng tổ chức đánh bạc, trực tiếp mua các công cụ phục vụ cho việc đánh bạc và trực tiếp thu tiền xâu, bị cáo P là đồng phạm giúp sức, phụ giúp bị cáo G thu tiền xâu sòng bài tứ sắc.

Các bị cáo Lý Kim T, Hà Vĩnh T1, Huỳnh Hán H1, Trần Thị P1 chỉ vì muốn thoả mãn thú tiêu khiển cá nhân và có tiền để tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính nên các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền, bất chấp hậu quả xảy ra. Bị cáo Trần Thị P1 mang theo số tiền 4.500.000 đồng dùng để đánh bạc, bị cáo Huỳnh Hán H1 mang theo số tiền 3.300.000 đồng dùng để đánh bạc, bị cáo Hà Vĩnh T1 mang theo số tiền 1.515.000 đồng dùng để đánh bạc, bị cáo Lý Kim T mang theo số tiền 980.000 đồng dùng để đánh bạc.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cần xem xét đánh giá tích chất mức độ và hành vi của từng bị cáo mà có sự phân hóa vai trò của từng bị cáo để có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, nhằm mục đích giáo dục các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lý Văn G trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Trần Hồng P trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, nhân thân

chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo Lý Kim T, Hà Vĩnh T1, Huỳnh Hán H1, Trần Thị P1 trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án tiền sự. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lý Văn G là người tổ chức đánh bạc và có nhân thân xấu nên cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định để cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Trần Hồng P phạm tội với vai trò giúp sức, phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng và trong thời gian được tại ngoại bị cáo P đã chấp hành tốt các quy định pháp luật và không có vi phạm gì. Bên cạnh đó, trong vụ án này bị cáo P và G là vợ chồng hiện đang nuôi con nhỏ và cha mẹ già nên không cần thiết bắt bị cáo P chấp hành hình phạt tù mà xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, thể hiện tính nhân văn của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Trần Thị P1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng và trong thời gian được tại ngoại bị cáo P1 đã chấp hành tốt các quy định pháp luật và không có vi phạm gì nên không cần thiết bắt bị cáo P1 chấp hành hình phạt tù mà xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo Lý Kim T, Hà Vĩnh T1, Huỳnh Hán H1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đã bị tạm giam một thời gian nên cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết tiếp tục tạm giam các bị cáo mà xem xét xử hình phạt tù bằng thời gian tạm giam các bị cáo và trả tự do cho các bị cáo tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị giam, giữ về một tội khác.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích hưởng lợi. Tuy nhiên, các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về tiền thu lợi bất chính: Bị cáo Lý Văn G và Trần Hồng P đã thu lợi bất chính từ việc thu tiền xâu của những người chơi đánh bạc tổng cộng là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng), số tiền thu lợi do bị cáo G giữ nên Hội đồng

xét xử cần buộc bị cáo G phải nộp sung ngân sách nhà nước, do Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ đươc 5.800.000 đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo G nên cần buộc bị cáo G nộp thêm số tiền 2.200.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách nhà nước.

Đối với các bị cáo tham gia đánh bạc chưa được hưởng lợi gì nên không xem xét xử lý về số tiền thụ lợi bất chính.

[8] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[9] Đối với hành vi đánh bạc của Trần Thị Tuyết N, Quách Tố K1, Lưu Thị Thanh H3, Đặng Thị N1 với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.080.000 đồng (hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng), mặc khác các đối tượng nêu trên chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự và đã chuyển hồ sơ xem xét xử phạt hành chính đối với các đối tượng đánh bạc nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

Xét 03 (ba) bộ bài tây loại 52 lá; 07 (bảy) hột xí ngầu; 01 (một) tô bằng sứ màu trắng có hoa văn màu đỏ; 01 (một) rổ màu đỏ; 19 (mười chín) bộ bài tứ sắc; 01 (một) tô bằng nhựa màu xanh; 01 (một) thảm bằng vải màu đen xám kích thước 1,5x1m là công cụ, vật dụng dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nữa nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus Plus, số I: 353333074055474 là tài sản cá nhân của bị cáo Lý Văn G, không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo G.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1901, số I: 860062048642796 là tài sản cá nhân của bị cáo Lý Kim T, không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo T.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, số I: 350013885756766 là tài sản cá nhân của bị cáo Huỳnh Hán H1, không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo H1.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51, số I: 353544563283126 là tài sản cá nhân của bị cáo Hà Vĩnh T1, không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo Hà Vĩnh T1.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số I: 357210361821436; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 4 Pro, số I: 861728043598931; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số seri: 352404055241135; 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel Vision 1 Pro, số I:

350932752383406; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12, số Imei: 358209597801003; 01 (một) điện thoại di động hiệu S S10 Lite, số I: 353293110020983; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số I: 357210361821436; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS, số Imei: 357236098248031 là tài sản cá nhân của các bị cáo Trần Hồng P, Trần Thị P1, bà Lưu Thị Thanh H3, bà Đặng Thị N1, bà Quách Tố K1, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho các những người nêu trên. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Xét số tiền 17.075.000 đồng (mười bảy triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) là tiền sử dụng vào việc đánh bạc và tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 322; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lý Văn G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2023.

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 322; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Khoản 1, Khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Hồng P 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Hồng P cho Ủy ban nhân dân Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, bị cáo P được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo P phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Hồng P cho đến khi bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lý Kim T 07 (bảy) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 5 năm 2023.

Trả tự do cho bị cáo Lý Kim T tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

Xử phạt bị cáo Hà Vĩnh T1 07 (bảy) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 5 năm 2023.

Trả tự do cho bị cáo Hà Vĩnh T1 tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hán H1 07 (bảy) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 5 năm 2023.

Trả tự do cho bị cáo Huỳnh Hán H1 tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Khoản 1, Khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Thị P1 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị P1 cho Ủy ban nhân dân Phường A1, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Trần Thị P1 được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo P1 phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Thị P1 cho đến khi bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm a, b Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c Khoản 2; điểm a, b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lý Văn G nộp lại số tiền thu lợi bất chính 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) bộ bài tây loại 52 lá; 07 (bảy) hột xí ngầu; 01 (một) tô bằng sứ màu trắng có hoa văn màu đỏ; 01 (một) rổ màu đỏ; 19 (mười chín) bộ

bài tứ sắc; 01 (một) tô bằng nhựa màu xanh; 01 (một) thảm bằng vải màu đen xám kích thước 1,5x1m.

Trả lại cho bị cáo Lý Văn G: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus Plus, số I: 353333074055474.

Trả lại cho bị cáo Lý Kim T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1901, số I: 860062048642796.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Hán H1: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, số I: 350013885756766.

Trả lại cho bị cáo Hà Vĩnh T1: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51, số I: 353544563283126.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền 17.075.000 đồng (mười bảy triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9061559.00000 của Công an Q tại Kho bạc Nhà nước Q1, do Lê Thành T5 nộp vào ngày 30/8/2023).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo cho các bị cáo).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an TPHCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thanh Tiền